

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO1
VNECO1 ELECTRICAL CONSTRUCTION JOINT STOCK
COMPANY



BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
NĂM 2025
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
YEAR OF 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY
DỰNG ĐIỆN VNECO1
VNECO1 ELECTRICITY
CONSTRUCTION JOINT-
STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số\ No: 07-BCN-
HĐQT-VE1

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 01 năm 2026
Da Nang, day 20 month 01 year 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(năm 2025)
(Year of 2025)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: - The State Securities Commission
- HaNoi Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO1/ VNECO1 ELECTRICITY CONSTRUCTION JOINT-STOCK COMPANY**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Số 489 Nguyễn Lương Bằng, phường Hải Vân, Đà Nẵng/489 Nguyen Luong Bang, Hai Van Ward, Da Nang.

- Điện thoại/ Telephone: 0236 3772 001; Fax: 0236 3772 006;

Email: vneco1@gmail.com

- Vốn điều lệ/ Charter capital: **60.000.000.000 VNĐ**

- Mã chứng khoán/ Securities code: **VE1**

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content																																														
1.	41BB/VNE CO1- ĐHĐCĐ	28/04 /2025	1. Thông qua Báo cáo hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng VNECO1, thông qua Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2025, với biểu quyết nhất trí: (3.209.663 CP/3.209.663 CP) đạt tỷ lệ 100%./ Through the 2024 production and business activity report of VNECO1 Construction Joint Stock Company, through the 2025 production and business activity plan, with unanimous votes: (3,209,663 shares / 3,209,663 shares) achieving a rate of 100% <table><tr><th rowspan="2">Chỉ tiêu/ Target</th><th rowspan="2">ĐVT/ Unit of meas ure</th><th colspan="3">2024</th><th>2025</th></tr><tr><th>KH/ Plan</th><th>TH/ Impl eme nt</th><th>%TH/KH %Impleme nt /Plan</th><th>KH/ Plan</th></tr><tr><td>Doanh thu / Revenue</td><td>Tỷ /Billi on</td><td>8</td><td>4.70 0</td><td>58.75</td><td>8</td></tr><tr><td>LN sau thuế / Net profit after tax</td><td>Tỷ/ Billio n</td><td>0.25</td><td>0.55</td><td>22</td><td>0.25</td></tr><tr><td>Nộp NS/ Budget contribution</td><td>Tỷ/ Billio n</td><td></td><td>0.64</td><td>100</td><td></td></tr><tr><td>Vốn điều lệ/ Charter capital</td><td>Tỷ/ Billio n</td><td>60</td><td>60</td><td>100</td><td>60</td></tr><tr><td>Lao động BQ/ Average labor</td><td>Ng/P erson</td><td>20</td><td>10</td><td>33</td><td>20</td></tr><tr><td>TN BQ/ Average income</td><td>Tr/th Milli on/M onth</td><td>7</td><td>7</td><td>100</td><td>7</td></tr></table>	Chỉ tiêu/ Target	ĐVT/ Unit of meas ure	2024			2025	KH/ Plan	TH/ Impl eme nt	%TH/KH %Impleme nt /Plan	KH/ Plan	Doanh thu / Revenue	Tỷ /Billi on	8	4.70 0	58.75	8	LN sau thuế / Net profit after tax	Tỷ/ Billio n	0.25	0.55	22	0.25	Nộp NS/ Budget contribution	Tỷ/ Billio n		0.64	100		Vốn điều lệ/ Charter capital	Tỷ/ Billio n	60	60	100	60	Lao động BQ/ Average labor	Ng/P erson	20	10	33	20	TN BQ/ Average income	Tr/th Milli on/M onth	7	7	100	7
Chỉ tiêu/ Target	ĐVT/ Unit of meas ure	2024				2025																																											
		KH/ Plan	TH/ Impl eme nt	%TH/KH %Impleme nt /Plan	KH/ Plan																																												
Doanh thu / Revenue	Tỷ /Billi on	8	4.70 0	58.75	8																																												
LN sau thuế / Net profit after tax	Tỷ/ Billio n	0.25	0.55	22	0.25																																												
Nộp NS/ Budget contribution	Tỷ/ Billio n		0.64	100																																													
Vốn điều lệ/ Charter capital	Tỷ/ Billio n	60	60	100	60																																												
Lao động BQ/ Average labor	Ng/P erson	20	10	33	20																																												
TN BQ/ Average income	Tr/th Milli on/M onth	7	7	100	7																																												

2. Thông qua Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2024 Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO1, với biểu quyết nhất trí: (3.209.663 CP/3.209.663 CP) đạt tỷ lệ 100%./ Approval of the 2024 Audited Financial Report of VNECO1 Power Construction Joint Stock Company, with unanimous votes: (3,209,663 shares/3,209,663 shares) reaching 100%.

Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024/
Approval of 2024 profit distribution plan

STT	Chỉ tiêu/ Target	Số tiền (VNĐ)/ Amount (VND)
1	Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2024 Accumulated profit as of 31/12/2024	493.380.820
2	Lợi nhuận năm 2025 Profit 2025	3.663.085450
3	Trích Quỹ bổ sung vốn điều lệ: % / Excerpt from Charter Capital Supplement Fund: %	0
4	Trích Quỹ dự phòng tài chính và vụ: 5%	0
5	Chia cổ tức cho cổ đông: Dividends to shareholders:	0
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi Benefit reward fund	0
7	Lợi nhuận để lại (chuyển sang năm 2025)/ Retained earnings (carried forward to 2025)	0

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng năm 2025 của HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng VNECO1, với biểu quyết nhất trí: (3.209.663 CP/3.209.663 CP) đạt tỷ lệ 100 %./ Approval of the Board of Directors' 2024 Operational Report and 2025 Orientation of the Board of Directors of VNECO1 Construction Joint Stock Company, with unanimous vote: (3,209,663 shares/3,209,663 shares) reaching 100%.

4. Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2024, với biểu quyết nhất trí: (3.209.663 CP/3.209.663 CP) đạt tỷ lệ

100%./ Approval of the 2024 Supervisory Board Report, with unanimous vote: (3,209,663 shares/3,209,663 shares) reaching 100%.

5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 là: Đại hội đồng Cổ đông đã ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính 2025 phù hợp theo quy định. Đồng thời thực hiện công bố thông tin theo quy định, với biểu quyết nhất trí: (3.209.663 CP/3.209.663 CP) đạt tỷ lệ 100%./ 5.

Approval of the selection of the audit unit for the 2025 Financial Statements: The General Meeting of Shareholders has authorized the Board of Directors to select an Audit unit for the 2025 financial year in accordance with regulations. At the same time, information disclosure is made according to regulations, with a unanimous vote: (3,209,663 shares/3,209,663 shares) reaching 100%.

6. Thông qua Báo cáo trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty năm 2025, với biểu quyết nhất trí: (3.209.663 CP/3.209.663 CP) đạt tỷ lệ 100 %/ *Approval of the Remuneration Report for members of the Board of Directors and the Board of Supervisors of the Company in 2025, with unanimous votes: (3,209,663 shares/3,209,663 shares) reaching 100%.*

STT	Chỉ tiêu/ Target	Số tiền (VNĐ)/ Amount (VND)
1	Chủ tịch HĐQT/Chairman of the Board	3.000.000 đồng/tháng VND/month
2	Thành viên HĐQT/Board Member Board of	1.500.000 đồng/tháng

			Directors	
		3	Trưởng BKS/Head of the Supervisory Board	1.500.000 đồng/tháng VND/month
		4	Thành viên BKS/Member of the Supervisory Board	1.000.000 đồng/tháng VND/month

II. Hội đồng quản trị năm/ Board of Management (Semi -Annual):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HDQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập he date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày từ nhiệm Date of dismissal
1	Ông Mr: Đỗ Văn Đạt	Chủ tịch HDQT/ Chairman	24/06/2022	
2	Ông Mr: Đỗ Như Hiệp	Thành viên HDQT/Điều hành/ Board Member/Executive	24/06/2022	
3	Ông Mr: Lã Bá Độ	Thành viên HDQT độc lập/không điều hành/ Independent/Non-Executive Board Member	24/06/2022	
4	Ông Mr: Đỗ Văn Huân	Thành viên HDQT/không điều hành/ Independent/Non-Executive Board Member	24/06/2022	

		Board Member/Non-Executive		
--	--	----------------------------	--	--

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Mr: Đỗ Văn Đạt	05	100%	
2	Ông Mr: Đỗ Như Hiệp	05	100%	
3	Ông Mr: Lã Bá Độ	05	100%	
4	Ông Mr: Đỗ Văn Huân	05	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát chặt chẽ, theo dõi công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc và kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT. Trong năm 2025, HĐQT đã giám sát chỉ đạo Ban giám đốc triển khai thực hiện các công việc sau/ The Board of Directors regularly closely monitors and follows the management and operation of the Board of Directors and promptly adjusts to suit the policies and orientations of the Board of Directors. In 2025, the Board of Directors has supervised and directed the Board of Directors to implement the following tasks:

- Tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ Successfully organize the 2025 Annual General Meeting of Shareholders
- Tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT/Organize the implementation of the production and business plan targets of the General Meeting of Shareholders, Resolutions and Decisions of the Board of Directors.
- Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành lập các báo cáo định kỳ, bất thường và công bố thông tin theo quy định pháp luật/ Supervise and direct the Executive Board to prepare periodic and irregular reports and disclose information in accordance with the law
- Thường xuyên giám sát hoạt động SXKD của công ty, nắm bắt kịp thời để có các định hướng điều chỉnh phù hợp nhằm thực hiện đúng mục tiêu và kế hoạch đã đề ra /Regularly monitor the company's production and business activities, promptly grasp to have appropriate adjustment directions to properly implement the set goals and plans.
- Các thành viên HĐQT tham dự họp hàng tháng cùng Ban điều hành để giám sát, đồng thời tham gia chỉ đạo, định hướng của Công ty trong thời gian tới / Members of the Board of Directors attend monthly meetings with the Executive Board to supervise, and

at the same time participate in directing and orienting the Company in the coming time

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

Ban công bố thông tin định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm thực hiện công bố thông tin của công ty tương đối kịp thời, theo đúng các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội/ The monthly, quarterly, 6-month and annual information disclosure committee performs the company's information disclosure relatively promptly, in accordance with the regulations of the State Securities Commission and the Hanoi Stock Exchange.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/ *Resolutions/Decisions of the Board of directors (Annual Report):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	Nghị quyết số: 13/VNECO1- HĐQT-NQ	27/02/2025	Thông qua việc chốt danh sách Cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, cụ thể như sau: (Approving the finalization of the list of Shareholders to organize the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, specifically as follows): - Ngày chốt danh sách Cổ đông/ Shareholder Record Date: 27/03/2025 - Thời gian tổ chức/ Time of organization: Dự kiến ngày/ Expected date 24/04/2025 đến 29/04/2025 (sẽ có thông báo chính thức gửi tới cổ đông/ There will be an official announcement sent to shareholders). - Địa điểm tổ chức: Tại Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO1, số 489 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng/ Venue: At VNECO1 Electrical Construction Joint Stock Company, No. 489 Nguyen Luong

			Bang, Hoa Hiep Nam Ward, Lien Chieu District, Da Nang City. - Nội dung Đại hội/ Congress Content: + Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty, Báo cáo hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025, Báo cáo tài chính/ Report of the Board of Directors and Board of Supervisors of the Company, Report on production and business activities in 2024 and production and business plan in 2025, Financial report. + Tờ trình về việc chọn Công ty Kiểm toán cho năm tài chính 2025/ Proposal on selecting Auditing Company for fiscal year 2025. + Những nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông và HĐQT/ Other contents under the authority of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.
2	Nghị quyết số: 30/VNECO1-HĐQT-NQ	08/04/2025	Chốt ngày 28/04/2025, tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025/ Closing date April 28, 2025, holding the 2025 Annual General Meeting of Shareholders
3	Nghị quyết số: 42/VNECO1-HĐQT-NQ	28/04/2025	Thông qua việc Thống nhất các nội dung thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ Approval of the contents of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.
4	Nghị quyết số:	18/06/2025	Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm

47/VNECO1-HĐQT-NQ		toán và Định giá Quốc Tế để soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025/ Approval of the selection of International Auditing and Valuation Company Limited to review the Interim Financial Statements and Audit the 2025 Financial Statements.
-------------------	--	--

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)/ *Supervisory Board (Annual Report):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán Members of Board of Supervisors/ Audit Committee	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Trần Thị Hà Trinh	Trưởng BKS/Head of the Supervisory Board	24/06/2022	Cử nhân Kế toán/ Bachelor of Accounting
2	Nguyễn Huy Kha	Thành viên BKS/Member of the Supervisory Board	24/06/2022	
3	Lê Thị Nga	Thành viên BKS/Member of the Supervisory Board	24/06/2022	Cử nhân kế toán tài chính/ Bachelor of Financial Accounting

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons</i>
---------	---	--	--	---	---

					<i>for absence</i>
1	Trần Thị Hà Trinh	05	100%		
2	Nguyễn Huy Kha	05	100%		
3	Lê Thị Nga	05	100%		

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông
Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:

3.1. Hội đồng quản trị/ Board of Directors

- HĐQT đã chấp hành, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thực hiện chức năng quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty./ The Board of Directors has strictly and fully implemented the Resolution of the General Meeting of Shareholders, and performed the functions of corporate governance within the scope of authority and duties stipulated in the Enterprise Law and the Company Charter.

- HĐQT tổ chức họp để kiểm tra và đánh giá nghiêm túc tình hình HĐSXKD của Công ty. Thông qua các cuộc họp này, HĐQT đã chỉ đạo cho Ban điều hành Công ty thực hiện các chỉ tiêu từng kỳ trong kế hoạch tổng thể năm theo định hướng của Nghị quyết Đại hội, đồng thời chỉ đạo cho Ban điều hành triển khai một số nội dung cần thiết trong công tác sản xuất kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả tốt hơn./ The Board of Directors held meetings to inspect and seriously evaluate the Company's production and business activities. Through these meetings, the Board of Directors directed the Company's Executive Board to implement the targets of each period in the overall annual plan according to the orientation of the Resolution of the General Meeting, and at the same time directed the Executive Board to deploy a number of necessary contents in production and business activities to bring about better efficiency.

Ông Đỗ Văn Đạt (Chủ tịch), Ông Đỗ Như Hiệp (thành viên), Ông Đỗ Văn Huân (thành viên) và Ông Lê Bá Độ (thành viên) / Mr. Đỗ Văn Đạt (Chairman), Mr. Đỗ Như Hiệp (member), Mr. Đỗ Văn Huân (member), and Mr. Lê Bá Độ (member).

- HĐQT đã chấp hành, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thực hiện chức năng quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty./ The Board of Directors has complied with and diligently and fully implemented the resolutions of the General Meeting of Shareholders, performing the company's governance functions within the scope of authority and duties as stipulated in the Enterprise Law and the Company's Charter.

- HĐQT tổ chức họp để kiểm tra và đánh giá nghiêm túc tình hình HĐSXKD của Công ty. Thông qua các cuộc họp này, HĐQT đã chỉ đạo cho Ban điều hành Công ty thực hiện các chỉ tiêu từng kỳ trong kế hoạch tổng thể năm theo định hướng của Nghị quyết Đại hội, đồng thời chỉ đạo cho Ban điều hành triển khai một số nội dung cần thiết trong công tác sản xuất kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả tốt hơn./ The Board of Directors organized a meeting to seriously review and evaluate the Company's production and business activities. Through these meetings, the Board of Directors has

directed the Company's Executive Board to implement the quarterly targets in the overall annual plan according to the orientation of the General Assembly's Resolution, while also instructing the Executive Board to deploy some necessary content in production and business operations to achieve better results.

3.2. Ban điều hành/Executive Board:

- Ban điều hành: ông Đỗ Như Hiệp (Giám đốc), ông Võ Ngọc Hải (phó giám đốc) và bà Đỗ Thị Hoàng Hà (Kế toán trưởng)/ *Executive Board: Mr. Đỗ Như Hiệp (Director), Mr. Võ Ngọc Hải (Deputy Director), and Ms. Đỗ Thị Hoàng Hà (Chief Accountant).*

- Khối các phòng ban: Cơ bản không thay đổi. Ban điều hành đã chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ, các bộ phận chuyên môn nghiên cứu sửa đổi cơ chế khoán khối lượng công việc, khoán một số trang thiết bị dụng cụ thi công cho các đơn vị sản xuất trực tiếp nhằm phục vụ cho công tác quản lý/*The departments: Basically unchanged. The executive board has directed the professional departments and specialized units to study and revise the mechanism of task volume allocation and the allocation of some construction tools and equipment to direct production units to serve management tasks.*

- Về việc làm: Ban điều hành đã quan tâm tìm kiếm, nỗ lực để được tham gia đấu thầu trực tiếp nhằm tạo việc làm có đơn giá tốt cho công ty/*Regarding employment: The executive board has focused on seeking and making efforts to participate in direct bidding to create jobs with good unit prices for the company*

- Về công tác nhân sự: Công ty chú trọng công tác tuyển dụng công nhân bổ sung vào lực lượng trực tiếp nhưng việc thực hiện có nhiều khó khăn và không đáp ứng được yêu cầu. Thời gian tới Công ty cần phải có giải pháp cụ thể hơn về công tác tuyển dụng để bổ sung lực lượng lao động cho năm 2026. Những lao động có đủ điều kiện hoặc tùy nhu cầu của cá nhân người lao động cũng như của Công ty nếu xét thấy đảm bảo điều kiện cần thiết, lãnh đạo Công ty nên xem xét giải quyết cho nghỉ đúng quy định/*Regarding human resources: The company focuses on recruiting workers to supplement the direct workforce, but the implementation faces many difficulties and does not meet the requirements. In the coming period, the company needs to have more specific solutions for recruitment to supplement the workforce for 2026. Workers who meet the necessary conditions or, depending on the individual needs of the employees as well as the Company, if deemed to meet the necessary requirements, the Company leadership should consider resolving their termination in accordance with regulations.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

Trong năm 2025 BKS đã phối kết hợp với HĐQT và ban Giám đốc điều hành.Trao đổi với nhau để đưa ra các giải pháp quản lý, điều hành sản xuất cho phù hợp với từng công trình. / *In 2025, the BKS coordinated with the Board of Directors and the Executive Board.Discuss with each other to come up with management and production operation solutions suitable for each pro*

5. Hoạt động của BKS thường xuyên theo dõi nắm bắt thực tế hoạt động của các công trình và các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ. Cuối quý tổ chức họp để kiểm điểm lại các hoạt động của HĐQT và ban Giám đốc điều hành/ *The activities of the BKS regularly monitor and grasp the actual operations of the projects and specialized departments. At the end of the quarter, a meeting is held to review the activities of the Board of Directors and the Executive Board.*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Ông Mr. Đỗ Như Hiệp	08/08/1987	Kỹ sư cơ khí/ Mechanical engineer	
2	Ông Mr. Võ Ngọc Hải	27/03/1979	Kỹ sư điện/ Electrical engineer	25/04/2018

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment / dismissal</i>
Đỗ Thị Hoàng Hà	07/01/1982	Cử nhân kế toán/ Bachelor of Accounting	01/04/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Đỗ Văn Đạt		CTHDQT/ Chairman of the Board			54700	0.92	
2	Đỗ Văn Huân		TV HĐQT/Bo ard Member Board of Directors			198600	3.34	Bố/fat her
3	Cty TNHH Đỗ Huân					1280000	21.6	
4	ĐỖ NHƯ HIỆP		TV HĐQT, Giám Đốc/			83653	1.41	

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
			Board Member, Director					
5	Lã Bá Độ		Thành viên HĐQT độc lập/ Board Member			0	0	
6	Võ Ngọc Hải		Phó Giám/ Deputy Director độc			3010	0.050743	
7	Đỗ Thị Hoàng Hà		kế toán trưởng/ Chief Accountant			2000	0	
8	Trần Thị Hà Trình		Trưởng BKS/ Head of the Supervisor			0	0	

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
			y Board					
9	Lê Thị Nga		Thành viên BKS/ Supervisor y Board Member			0	0	
10	Nguyễn Huy Kha		Thành viên BKS/ Supervisor y Board Member			0	0	
11	Nguyễn Thị Vân Anh		Quản trị công ty/Corporat e governance			0	0	

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.*

Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Đỗ Văn Đạt		CTHDQT/ Chairman of the Board			54700	0.92	
2	Phạm Thu Trang					0	0	Vợ/Wife
3	Đỗ Văn Huấn		TV HĐQT/Bo ard Member Board of Directors			198600	3.34	Bố/father
4	NGUYỄN THỊ TIẾP					140300	2.35	Mẹ/Mother
5	Phạm Thu Hoa					0	0	Mẹ

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
								Vợ/Mother
6	Phạm Văn Quang					0	0	Bố Vợ/ father
7	Đỗ Đức Phúc					0	0	Con Trai/Son
8	Đỗ Đức Bình					0	0	Con Trai/Son
9	Đỗ Văn Huấn		TV HĐQT/Bo ard Member Board of Directors			198600	3.35	
10	NGUYỄN THỊ TIẾP					140300	2.35	Vợ/Wife
11	Đỗ Văn Đạt		CTHĐQT/			54700	0.92	Con

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
			Chairman of the Board					Trai/son
12	Phạm Thu Trang					0	0	Con dâu/ daughter- in-law
13	Cty TNHH Đỗ Huấn					1280000	21.6	
14	TRẦN THỊ MÉP					0	0	Mẹ Đẻ/Mother
15	ĐỖ VĂN ĐĂNG					0	0	Anh Trai/ Brother
16	ĐỖ VĂN MẠNH					0	0	Anh Trai/ Brother
17	ĐỖ VĂN HOAN					0	0	Anh Trai/

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
								Brother
18	NGUYỄN VĂN TUYÊN					0	0	Em Vợ/wife's younger brother
19	Nguyễn Thị Yên					0	0	Em Vợ/ wife's younger brother
20	ĐỖ NHƯ HIỆP		TV HĐQT, Giám Đốc/ Board Member, Director			83653	1.41	
21	VŨ THỊ PHƯƠNG					0	0	Vợ/Wife

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
22	ĐỖ MINH CHÍ						0	Con/Son
23	VŨ VĂN KHẢ					0	0	Bố Vợ/ father
24	ĐINH THỊ PHƯƠNG					0	0	Mẹ Vợ/Mother
25	ĐỖ THI HÒA					0	0	Chị Gái/ Sister
26	ĐỖ THỊ HỢP					0	0	Chị Gái/ Sister
27	VŨ THỊ THU					0	0	Chị Vợ/ Sister-in- law
28	Lã Bá Độ		Thành viên HĐQT độc			0	0	

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
			lập/ Board Member					
29	Nguyễn Thị Bình					0	0	vợ/Wife
30	Lê Xuân Khoa					0	0	Bố/father
31	Vũ Thị Chước					0	0	Mẹ Đẻ/Mother
32	Võ Ngọc Hải		Phó Giám/ Deputy Director đốc			3010	0.050743	
33	Mai Thụy Thùy Trang					0	0	vợ/Wife
34	Võ Ngọc Mai Kha					0	0	con ruột/Son
35	Võ Ngọc Minh Khải					0	0	con ruột/Son
36	Đỗ Thị Hoàng Hà		kế toán trưởng/			2000	0	

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
			Chief Accountant					
37	Đỗ Văn Chính					0	0	bố đẻ/Father
38	Hoàng Thị Duyệt					0	0	mẹ đẻ/Mother
39	Đỗ Thị Thu Phương					0	0	em gái/Sister
40	Hoàng anh Toàn					0	0	em rể/ brother-in- law
41	Nguyễn Triều Trọng					0	0	chồng/ husband
42	Công ty TNHH MTV Hà Linh Quỳnh					0	0	

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
43	Trần Thị Hà Trinh		Trưởng BKS/ Head of the Supervisor y Board			0	0	
44	Lê Văn Huy					0	0	chồng/ husband
45	Lê Thị Nga		Thành viên BKS/ Supervisor y Board Member			0	0	
46	Nguyễn Thanh Hải					0	0	chồng/ husband
47	Nguyễn Huy Kha		Thành viên BKS/			0	0	

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
			Supervisor y Board Member					
48	Phan Thị Hồng						0	Vợ/Wife
49	Nguyễn Thị Vân Anh		Quản trị công ty/Corporat e governance			0	0	Không cung cấp
50	Lê Tiến Sỹ					0	0	chồng/ husband
51	Lê Bảo Khánh					0	0	con ruột/Son
52	Lê Hoàng Quân						0	con ruột/Son
53	Nguyễn Văn Huệ					0	0	Không cung cấp bố

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
								đẻ/Father
54	Nguyễn Thị Vinh					0	0	Không cung cấp
55	Nguyễn Thị Hồng Đào					0	0	Không cung cấp

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

**CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD**

(Ký tên và đóng dấu)
(Sign and seal)



ĐỖ VĂN ĐẠT